

***Bản án :411/2021/HSST***

***Ngày: 07/9/2021***

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Minh Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Nguyễn Thị Kim Loan

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên  
tòa:* Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 387/2021/HSST ngày 30/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 529/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Vũ Hồng S**, tên gọi khác: không; sinh ngày 29 tháng 4 năm 1970; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 04, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: V Nam; Con ông: Vũ Văn T (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị Th; Vợ: Phạm Thị Ng, Có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2004.

- Tiền án: Tại Bản án số 252/HSST/2019 ngày 12/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Vũ Hồng S 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 13/6/2020

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại Quyết định số 772/QĐ-CT ngày 05/4/2007 của Ủy ban thành phố Thái Nguyên về việc đưa Vũ Hồng S vào chữa bệnh, học tập tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động, xã hội tỉnh Thái Nguyên thời gian là 12 tháng. Đã chấp hành xong ngày 08/4/2008.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam giam từ ngày 04/5/2021 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

\* Người chứng kiến: Ông Mai Văn V, sinh năm 1961, trú tại: Tổ 04, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, tổ công tác của Công an phường Quan Triều làm nhiệm vụ tại tổ 4 của phường đã phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên khai tên là Vũ Hồng S. Quá trình kiểm tra, S đã tự giác lấy từ lòng bàn tay phải giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng xanh bên trong chứa chất bột màu trắng. S khai đó là Heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân xác định: Chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Hồng S có khối lượng 0,206 gam.

Tại Kết luận giám định số 828/KL-KTHS ngày 12/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ được của S ngày 04/5/2021 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng ban đầu là 0,206 gam.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Hồng S khai nhận: Khoảng 7 giờ ngày 04/5/2021, S đi xe ôm của một người không quen biết từ nhà đến khu vực Trung tâm thương mại Vincom thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, S gặp 01 nam thanh niên không quen biết. Qua giao dịch S mua của nam thanh niên đó 01 gói Heroine được gói bằng giấy trắng xanh với giá 100.000 đồng. Mua xong, S cầm gói Heroine ở trong lòng bàn tay phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực tổ 4, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên bắt quả tang như trên.

Lời khai nhận của Vũ Hồng S phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án: 02 bì niêm phong ký hiệu S, S1. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 403/CT-VKSTPTN ngày 30/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Vũ Hồng S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo: Vũ Hồng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Hồng S: Từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu S, hoàn trả 0,123 gam mẫu S còn lại sau giám định, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có chữ ký của Trần Đức Thủy; 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu S1, bên trong có chứa 0,063 gam chất bột màu trắng, mặt sau phong bì có 03 dấu tròn của Cơ quan CSĐT-Công an TP Thái Nguyên có chữ của Bùi Hữu Ngoan, Nguyễn Hữu Hùng, Đinh Hữu Chung, Mai Văn V, Vũ Hồng S, Nguyễn Quang Kha.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hồng S và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Hồng S thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời

khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 07 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, tại khu vực tổ 4, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, Vũ Hồng S đang tàng trữ 0,206 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Quan Triều phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Bản cáo trạng số 403/CT-VKSTPTN ngày 30/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Hồng S về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

**Nội dung điều 249 quy định:**

***“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:***

***a)...***

***c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.***

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội, nhưng do không làm chủ được bản thân nên đã dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Như vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và xã hội và cũng là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là phù hợp.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu S, hoàn trả 0,123 gam mẫu S còn lại sau giám định, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có chữ ký của Trần Đức Thủy; 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu S1, bên trong có chứa 0,063 gam chất bột màu trắng, mặt sau phong bì có 03 dấu tròn của Cơ quan CSĐT- Công an TP Thái Nguyên có chữ của Bùi Hữu Ngoan, Nguyễn Hữu Hùng, Đinh Hữu Chung, Mai Văn V, Vũ Hồng S, Nguyễn Quang Kha.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Đối với số ma túy bị thu giữ, Vũ Hồng S khai đã mua của một nam thanh niên không rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Xử phạt: Vũ Hồng S 24 ( Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 04/5/2021; Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Hồng S 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu S, hoàn trả 0,123 gam mẫu S còn lại sau giám định, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có chữ ký của Trần Đức Thủy; 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu S1, bên trong có chứa 0,063 gam chất bột màu trắng, mặt sau phong bì có 03 dấu tròn của Cơ quan CSĐT- Công an TP Thái Nguyên có chữ của Bùi Hữu Ngoan, Nguyễn Hữu Hùng, Đinh Hữu Chung, Mai Văn V, Vũ Hồng S, Nguyễn Quang Kha.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 517 ngày 29/7/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Hồng S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Quan Triều, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Minh Hải**